TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN** ---***---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 84/2019/HSST
Ngày: 07/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Thêm và ông Trần Xuân Hòa.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Trang Vân – Tư ký toà án.

- ***Đại diện VKSND huyện Khoái Châu:*** Bà Đặng Thị Huệ - KSV.

Hôm nay ngày 07/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2019/HSST ngày 13/9/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2019/HSST-QĐXX ngày 24/9/2019 đối với bị cáo: **Bùi Bá N, s**inh N: 1975; HKTT: Thôn Q, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Bùi Bá A (Đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm1940; Anh, chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là út, có vợ là Hoàng Thị M, sinh năm1981 và 02 con, lớn sinh năm2001, nhỏ sinh năm2004; Tiền sự: Không có; Tiền án: Ngày 30/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu xử phạt 02 năm 3 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2018. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/6/2019 đến ngày 10/6/2019 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

****/Những người làm chứng:***

1. Anh Vũ Văn H, sinh năm1988;

Trú tại: Thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Trần Xuân Đ, sinh năm1988.

Trú tại: Thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/6/2019, Bùi Bá N đi bộ từ nhà đến khu vực đường 384 thuộc thôn T, xã P để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi N đi bộ đến đoạn gần cống ba lô thuộc thôn T thì thấy một người phụ nữ lạ mặt khoảng 35 tuổi đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh dựng ở ven đường nên N tiến lại gần và hỏi " Em có ma túy không để cho anh một cái loại 100.000 đồng (Ý là có ma túy thì bán cho N). Người phụ nữ nói là " Có" thì N đưa cho người này 100.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người phụ nữ đó đưa cho N 01 gói giấy màu trắng. N mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột nên cầm ở lòng bàn tay phải và đi bộ quay về. Khi N đi được khoảng 250 m thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang đồng thời thu giữ 01 gói giấy màu trắng, loại giấy vở học sinh của N để gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 358/PC09 ngày 10/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng bột và cục trong niêm phong ghi thu của Bùi Bá N có tổng khối lượng là 0,093gam, là ma túy, loại hêrôin.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho N, do không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS-KC, ngày 12/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố: Bùi Bá N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 294 của Bộ luật hình sự (BLHS năm 2015).

Tại phiên toà hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm nhân dân huyện Khoái Châu giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo N và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo N từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, được trừ đi thời giam đã tạm giữ là 03 ngày, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo N.

- Bị cáo N nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đồng thời thành khẩn khai báo nhận tội, thái độ ăn năn hối cải và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo ở mức án thấp nhất.

- Người làm chứng anh Vũ Văn H và anh Trần Xuân Đ đã được triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, tuy nhiên trong hồ sơ vụ án anh H và anh Đ đã có lời khai, quan điểm rõ ràng, việc vắng mặt họ tại phiên tòa hôm nay

không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ vào Điều 293 của BLTTHS vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận vào ngày 27/6/2019, bị cáo có đến khu vực đường 384 thuộc thôn T, xã P để tìm mua ma túy về sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với: Biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp (BL: 12); Biên bản vụ việc (BL: 46 – 47); Biên bản niêm phong (BL: 48 – 49); Biên bản mở niêm phong (BL: 20); Lời khai của người làm chứng anh Vũ Văn H (BL: 49 - 50), anh Trần Xuân Đ (BL: 51 – 52); Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên (BL: 22). Do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 9 giờ 30 phút, ngày 07/6/2019, tại đường 384 đoạn gần cống ba lô thuộc thôn T, xã P, Bùi Bá N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,093 gam hêrôin mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu kết hợp với Công an xã P phát hiện bắt quả tang.

Mặc dù lượng ma túy Bùi Bá N tàng trữ là 0,093 gam hêrôin (dưới 0,1 gam) nhưng trước đó bị cáo đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên lần tàng trữ trái phép chất ma túy này của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố Bùi Bá N theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 85/CT-VKS-KC, ngày 13/9/2019 là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo N gây nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ: Bị cáo đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý được luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và là một trong những nguyên nhân phát sinh ra nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an. Bản thân bị cáo N nhận thức rất rõ tác hại của ma tuý, biết được tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã sẵn sàng vi phạm pháp luật, thể hiện sự coi thường kỷ cương, pháp luật của nhà nước. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo:

- Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Mặc dù trước khi phạm tội lần này bị cáo N đã có tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nhưng đã được tính là yếu tố định tội nên N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự N 2015, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện sự nhân Đ của pháp lụât.

- Xét về nhân thân: Bản thân bị cáo là đối tượng ăn chơi, đua đòi lười lao động dẫn đến mắc nghiện chất ma túy, đã từng bị kết án về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, sau khi chấp hành xong bản án, bị cáo không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, không tôn trọng pháp luật, không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nay lại phạm tội do lỗi cố ý.

Từ những nhận định, phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và cũng là đáp ứng nhu cầu phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Thời gian bị cáo N bị tạm giữ từ ngày 07/6/2019 đến ngày 10/6/2019 là 03 ngày sẽ được đối trừ theo Điều 38 của BLHS N 2015.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, điều kiện gia đình khó khăn. Bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng

chứ không vì mục đích tư lợi nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, để phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng trong vụ án: lượng ma túy thu được của N đã được sử dụng hết vào việc giám định nên không còn vật chứng hoàn lại. Do vậy, không đặt ra xem xét giải quyết về vật chứng trong vụ án.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo N phải chịu án phí HSST là 200.000đ theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố**:** Bị cáo Bùi Bá N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Bùi Bá N 01(Một) năm 03 (Ba) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ (từ ngày 07/6/2019 đến ngày 10/6/2019) là 03 (Ba) ngày bị cáo N còn phải thi hành 01 (Một) năm 02 (tháng) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo N.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của BLTTHS năm 2015. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/10/2019).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh HY;*
- *VKSND tỉnh HY;*
- *VKSND huyện KC;*
- *Công an huyện KC;*
- *Chi cục THADS huyện KC;*
- *Bi cáo;*
- *UBND xã P ; - Lưu HSVA.*

Nguyễn Thị Thu Hương